

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104168889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 18/9/2009, địa chỉ trụ sở chính tại Khu Liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty với nội dung như sau:

1. **Thời gian:** 08h00’, Sáng Thứ sáu, ngày 14 tháng 06 năm 2019.
2. **Địa điểm:** Hội trường lớn, Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
3. **Điều kiện dự họp:** Cá nhân, tổ chức (hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự họp hợp pháp) có sở hữu cổ phiếu của Công ty theo Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 29/05/2019.

4. **Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự ĐHĐCĐ**

4.1. **Đối với cổ đông là cá nhân:**

- Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo: CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
- Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:
 - + CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

4.2. **Đối với cổ đông là tổ chức:**

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo:
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);
 - + CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền cần mang theo:
 - + CMND, Hộ chiếu hoặc Thẻ Căn cước Công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);
 - + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ:

Tài liệu họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.klf.vn, Chuyên mục Quan hệ cổ đông.

6. Đăng ký tham dự Đại hội và Thông tin liên hệ:

Để công tác chuẩn bị được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền xác nhận việc tham dự Đại hội bằng cách gọi điện thoại tới số: (024) 3795 6869 gặp Bà Phạm Vũ Hồng Anh – Thư ký Hội đồng quản trị (Di động: 0346234272/Email: anhphv@klf.vn) trước 16h30’ ngày 12 tháng 06 năm 2019, hoặc liên hệ theo thông tin dưới đây:

Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

- ✓ Địa chỉ Văn phòng Giao dịch: Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- ✓ Điện thoại: (024) 3795 6869 Fax: (024) 3795 6899
- ✓ Website: www.klf.vn

Mọi chi phí đi lại và ăn ở sẽ do Quý Cổ đông tự trang trải.

Rất mong sự hiện diện của Quý Cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương

Lưu ý: Nội dung chương trình họp có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu dành cho cổ
đồng là cá nhân

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Kính gửi: Hội đồng Quản trị - Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

1. BÊN ỦY QUYỀN

Họ và tên:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: Do

cấp ngày:/...../.....

Địa chỉ thường trú:

Số cổ phần sở hữu (tại ngày 29/05/2019):

(*Bằng chữ:*.....) cổ phần.

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:.....Do.....

cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ thường trú:Điện thoại:.....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF vào ngày 14/06/2019.

- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung tại Đại hội nói trên tương ứng với số cổ phần mà tôi được thực hiện quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ngày 14/06/2019.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.

Lưu ý: Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

....., ngày tháng năm 2019

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**Mẫu dành cho cổ
đồng là tổ chức**

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Kính gửi: Hội đồng Quản trị - Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

1. BÊN ỦY QUYỀN

Tên tổ chức:.....

GCN ĐKDN số:.....Docấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên Người đại diện theo pháp luật/ ủy quyền của Cổ đông là tổ chức:.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:do.....

cấp ngày:...../...../.....

Số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện (tại ngày 29/05/2019): (bằng chữ:.....) cổ phần.

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:.....do..... cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ thường trú:Điện thoại:.....

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF vào ngày 14/06/2019.

- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả các nội dung tại Đại hội nói trên tương ứng với số cổ phần mà tôi/chúng tôi được thực hiện quyền của cổ đông theo quy định của pháp luật Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ngày 14/06/2019.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.

Lưu ý: Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2019

BÊN ỦY QUYỀN¹

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**Đại Hội**”) của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công Ty**”), điều kiện và thể thức tiến hành Đại Hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại Hội và các bên tham gia Đại Hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội

3.1. Điều kiện tham dự:

Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công Ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của cổ đông này tham dự Đại Hội.

3.2. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại Hội:

- Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công Ty cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại Hội. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại Hội;
- Ban Tổ chức Đại Hội đã thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình họp Đại Hội. Cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện được quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại Hội tại phần thảo luận. Cổ đông tham dự Đại Hội khi

muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý và theo sự sắp xếp của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại Hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Để đảm bảo thời gian và hiệu quả cho Đại Hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội muốn phát biểu phải đăng ký nội dung dự định phát biểu vào phiếu câu hỏi, chuyển đến Ban Thư ký Đại Hội;

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội theo quy định tại Điều lệ Công Ty. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một phiếu biểu quyết;

- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội khi tới tham dự Đại Hội được nhận một Phiếu biểu quyết, một Phiếu bầu cử và bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần mà mình được đại diện theo ủy quyền (nếu có). Số phiếu bầu được phép của cổ đông bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên BKS cần bầu bổ sung;

- Tại Đại Hội, các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại Hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết hoặc hình thức biểu quyết khác phù hợp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu. Việc bầu bổ sung thành viên BKS sẽ thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và áp dụng phương pháp bầu dồn phiếu.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội đến sau khi Đại Hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình Đại Hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại Hội không có trách nhiệm dừng Đại Hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại Hội biểu quyết trước khi cổ đông này đến không bị ảnh hưởng.

3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại Hội:

a) Cổ đông dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:

- *Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ, phải mang theo:*

- + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

- *Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền phải mang theo:*

- + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và

- + Giấy ủy quyền theo đúng mẫu của Công Ty.

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật của tổ chức trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ, phải mang theo:
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.
- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật của tổ chức đã ủy quyền cho người khác dự họp Đại Hội, người được ủy quyền này phải mang theo:
 - + CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
 - + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
 - + Giấy ủy quyền theo đúng mẫu của Công Ty.
- b) Xuất trình đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội.
- c) Trong thời gian tiến hành Đại Hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại Hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự;
- d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại Hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại Hội

- 4.1.** Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại Hội.
- 4.2.** Quyết định của Chủ tọa Đại Hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại Hội có tính hiệu lực cao nhất.
- 4.3.** Chủ tọa Đại Hội có thể hoãn Đại Hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại Hội đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
- 4.4.** Chủ tọa Đại Hội và Thư ký Đại Hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại Hội một cách hợp lệ và có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua hoặc để Đại Hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 4.5.** Chủ tọa Đại Hội có thể yêu cầu các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền tham dự Đại Hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Chủ tọa Đại Hội cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Chủ tọa Đại Hội sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham dự Đại Hội.
- 4.6.** Chủ tọa Đại Hội, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Chủ tọa Đại Hội cho là thích hợp để:

- a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại Hội;
- b) Bảo đảm an toàn cho những người có mặt tại các địa điểm họp;
- c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại Hội.

Chủ tọa Đại Hội có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Chủ tọa Đại Hội thấy cần thiết.

4.7. Không cần lấy ý kiến của Đại Hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại Hội cũng có thể trì hoãn Đại Hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại Hội; hoặc
- b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại Hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời hạn hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày dự định khai mạc Đại Hội.

4.8. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại Hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký/Ban Thư ký Đại Hội

5.1. Ban Thư ký Đại Hội được Chủ tọa cử, gồm 01 Thư ký và 1 đến 2 thành viên giúp việc.

5.2. Ban Thư ký Đại Hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại Hội, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực mọi diễn biến của Đại Hội vào Biên bản Đại Hội;
- b) Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch;
- c) Đọc Biên bản Đại Hội và Nghị quyết của Đại Hội trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

6.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Tổ chức Đại Hội chỉ định.

6.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội, phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu liên quan đến Đại Hội, báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại Hội trước khi Đại Hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

7.1. Chủ tọa Đại Hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại Hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.

7.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết và bầu cử của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội;
- b) Tổng hợp số Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung; số Phiếu bầu cử theo từng ứng viên.
- c) Kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại Hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại Hội

Cuộc họp Đại Hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại Hội

9.1. Đại Hội tiến hành thông qua chương trình Đại Hội.

9.2. Đại Hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại Hội đã được thông qua.

9.3. Trừ trường hợp quy định tại Điều 9.4 của Quy chế này, các Quyết định của Đại Hội về các vấn đề trong chương trình Đại Hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại Hội chấp thuận.

9.4. Các quyết định của Đại Hội liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công Ty, giao dịch mua, bán tài sản Công Ty có giá trị từ có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại Hội chấp thuận.

CHƯƠNG IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 10. Trường hợp tổ chức họp Đại Hội không thành

10.1. Trường hợp Đại Hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại Hội thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ hai sẽ được thực hiện trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại Hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

10.2. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn không đủ điều kiện tiến hành theo khoản 1 Điều này, thì việc triệu tập họp Đại Hội lần thứ ba sẽ được tiến hành trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày Đại Hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại Hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

- 11.1.** Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, được công khai cho các cổ đông trước khi tiến hành Đại Hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại Hội biểu quyết thông qua.
- 11.2.** Quy chế này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp trước khi Đại Hội diễn ra và sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại Hội biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Bình Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết để thông qua các Báo cáo, Tờ trình và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**Đại hội**”) Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) được tiến hành theo thẻ lệ sau đây:

1. Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát, Danh sách ứng viên bầu thành viên Ban Kiểm soát, thành phần Ban Kiểm phiếu được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.
2. Việc biểu quyết thông qua đối với các Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, của Hội đồng Quản trị và của Ban Kiểm soát; các Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, trong đó có các thông tin: tên cổ đông, tên người đại diện được ủy quyền của cổ đông là tổ chức, số lượng cổ phần sở hữu/được cổ đông là tổ chức ủy quyền đại diện, nội dung biểu quyết theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội và có đóng dấu treo của Công ty, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội.
4. Các cổ đông sẽ điền vào Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu X hoặc dấu ✓ vào một trong các ô tương ứng: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến đối với từng vấn đề trình Đại hội. Việc kiểm phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được thông báo công khai ngay tại Đại hội. Kết quả biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội do các cổ đông sở hữu (hoặc ủy quyền) và được cộng từ các Phiếu biểu quyết hợp lệ nhận được.
5. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty;
 - Được cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận;

- Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Phiếu biểu quyết không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Mục 6 dưới đây.

6. Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu biểu quyết không có đóng dấu của Công ty;
- Phiếu biểu quyết bị rách, bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu biểu quyết được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông điền các nội dung không đúng theo hướng dẫn tại Phiếu biểu quyết và theo Thẻ lệ biểu quyết này;
- Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

7. Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Bình Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

- 1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**ĐHĐCĐ**”).
- 1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 29/05/2019) có mặt tại Đại hội.

CHƯƠNG II
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

- 2.1. Phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- 2.2. Có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật liên quan;
- 2.3. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang/trong

03 năm liền trước đó thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

2.4. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Đề cử ứng viên BKS và số lượng thành viên được bầu

3.1. Đề cử ứng viên BKS: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến ngày 29/05/2019 có quyền tự mình ứng cử hoặc cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên BKS.

3.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên thành viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3.3. Số lượng Thành viên BKS được bầu bổ sung là: 03 người.

3.4. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.3 của Điều này, thì BKS đương nhiệm có quyền đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 3.3 của Điều này.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên BKS

4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên BKS bao gồm:

- a. Đơn đề cử/ứng cử thành viên, BKS (theo mẫu);
- b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- c. Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- d. Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- e. Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 29/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty).

4.2. Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 12h00 ngày 11/06/2019 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

Địa chỉ Văn phòng Giao dịch: Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3795 6869

4.3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên BKS theo quy định của pháp

luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Phương thức bầu cử

- 5.1.** Việc bầu thành viên BKS được thực hiện thông qua việc bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 5.2.** Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu.
- 5.3.** Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng viên.
- 5.4.** Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 6.1.** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên BKS, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử. Phiếu được đóng dấu của Công ty.
- 6.2.** Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau:
 - a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
 - b. Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (tổng số phiếu bầu được phép bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu).
 - c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 6.3 Điều này.
- 6.3.** Phiếu bầu cử không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a. Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
 - b. Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty;
 - c. Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - d. Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu không phù hợp;
 - e. Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - f. Phiếu bầu cử cho tổng số ứng viên vượt quá số lượng thành viên được bầu;
 - g. Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - h. Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- 6.4.** Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.
- 6.5.** Cách ghi Phiếu bầu cử:

- a. Cổ đông có quyền lựa chọn các cách ghi phiếu như sau:
 - Ghi số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Số phiếu này không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông.
 - + Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - Tích dấu (x) hoặc dấu (✓) vào cột Số phiếu bầu:
 - + Khi đồng ý bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên: tích vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
 - + Khi bầu đều phiếu cho các ứng viên: tích vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của các ứng viên được bầu.
- b. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

6.6. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử thành viên BKS

- 7.1.** Ban kiểm phiếu sẽ lập Hòm phiếu bầu cử thành viên BKS. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.2.** Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu hoặc sau 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- 7.3.** Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu được niêm phong.
- 7.4.** Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

- 8.1.** Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu cử.
- 8.2.** Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Công bố kết quả kiểm phiếu

- 9.1.** Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử phải được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại Hội.
- 9.2.** Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia và ủy quyền dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho từng ứng viên.
- 9.3.** Kết quả trúng cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại Hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này gồm 03 Chương, 11 Điều, có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bình Phương

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên 2019 về công tác quản trị của năm 2018 như sau:

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018

1.1. Tổng quát

Năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng. Giá dầu thô biến động khó lường dẫn đến giá cả hàng hóa biến động mạnh, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các doanh nghiệp trong nước và thế giới.

Trong bối cảnh đó, Công ty vẫn cố gắng duy trì các hoạt động kinh doanh chính, thu hẹp lại một số ngành nghề kinh doanh không mang lại hiệu quả và tiếp tục phát triển hoạt động trong một số lĩnh vực đầu tư mới có khả năng đem lại hiệu quả trong những năm tiếp theo như giáo dục, thiết bị y tế, vật liệu xây dựng, nông nghiệp.... Kết quả đạt được trong năm 2018 như trên, trước hết là có sự đồng thuận, ủng hộ của các Quý Cổ đông trong việc thông qua các quyết sách và kế hoạch phát triển kinh doanh, là sự chủ động trong điều hành và đưa ra các giải pháp đúng đắn của Ban Lãnh đạo Công ty, đồng thời với sự đoàn kết gắn bó, nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

1.2. Những kết quả đã đạt được

Trong năm 2018, tổng doanh thu của Công ty đạt 1.375 tỷ đồng, tăng 101,77 % so với năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt 14,782 tỷ đồng, tăng 123,18 % so với năm 2017, lợi nhuận sau thuế đạt 11,341 tỷ đồng, tăng 125,45% so với năm 2017.

Kết quả năm 2018 có sự thay đổi và tăng trưởng so với năm 2017 là do trong năm Công ty tiếp tục tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị y tế, giáo dục. Mặt hàng này tuy không mang lại doanh số lớn như mặt hàng sắt thép và nông sản nhưng lợi nhuận cao và ổn định.

Công ty tiếp tục duy trì một số hoạt động kinh doanh cơ bản như thương mại (các mặt hàng sắt, thép, inox, nông sản..), cung cấp dịch vụ về du lịch đồng thời mở rộng lĩnh vực kinh doanh thông qua các hoạt động phân phối hàng tiêu dùng, nước uống tinh khiết Natuza...

2. CÁC HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN HĐQT

Hiện nay, HĐQT gồm có 05 thành viên, Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được thực hiện dưới hình thức phân công cho các thành viên thẩm tra nội dung đề HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban Điều hành triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Trong năm 2018, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2018 như sau:

2.1. *Hoạch định chiến lược, đầu tư*

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự báo các diễn biến tình hình kinh tế thế giới, trong nước cộng với việc nghiên cứu chủ trương chính sách quản lý và phát triển kinh tế của Nhà nước, HĐQT đã đề ra chiến lược tiếp tục phát triển các lĩnh vực kinh doanh là thế mạnh của Công ty và phù hợp với nhu cầu cầu thị trường. Mảng kinh doanh thép, nông sản, thiết bị y tế... là các mảng chiếm tỉ trọng chủ yếu trong cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2018.

2.2. *Hoạt động đầu tư*

Hoạt động đầu tư của Công ty năm 2018 được định hướng và tập trung vào các dự án có khả năng sinh lời tốt về mảng bất động sản, nội thất ... Đây là các lĩnh vực được đánh giá là có tiềm năng về nhu cầu thị trường cao.

2.3. *Chỉ đạo giám sát hoạt động của Tổng giám đốc*

Tổ chức họp định kỳ và đột xuất với Tổng Giám đốc (“TGD”), đưa ra các ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của TGD, cụ thể hoá việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Tham dự cuộc họp liên quan đến việc triển khai các đề xuất và quyết sách quan trọng, thống nhất và triển khai kế hoạch kinh doanh, giao chỉ tiêu kinh doanh cho các đơn vị phòng ban.

Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo của TGD, góp ý đối với TGD về một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm, công tác tổ chức lao động và chính sách nhân sự.

2.4. *Đánh giá về hoạt động của Tổng giám đốc*

Năm 2018, TGD đã điều hành sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ do HĐQT đề ra trên cơ sở phù hợp với pháp luật hiện hành.

TGD đồng thời là thành viên HĐQT nên công tác tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh luôn được báo cáo thường xuyên kịp thời với HĐQT trong các cuộc họp định kỳ và đột xuất. TGD cũng đã chủ động tìm kiếm các đối tác, khách hàng, trình các kế hoạch mở rộng mạng lưới và quy mô hoạt động của các lĩnh vực vốn là thế mạnh của Công ty. Bên cạnh đó chủ động kiện toàn bộ máy nhân sự, xin ý kiến về việc ban hành các văn bản quy định, quy chế nội bộ nhằm kiện toàn bộ máy cho phù hợp với tốc độ và quy mô phát triển của Công ty.

Thù lao trong năm 2018 cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 05 triệu VNĐ/người/tháng theo đúng phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

3. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT tiến hành các cuộc họp về các vấn đề sau:

3.1. Hoạt động điều hành: Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT trong hoạt động của Công ty như lựa chọn/thay đổi đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty,...

3.2. Quan hệ cổ đông: Triệu tập và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018; Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

3.3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo đúng thẩm quyền quy định của HĐQT.

3.4. Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT:

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của Công ty.

Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với Báo cáo tài chính năm 2018, Báo cáo tài chính bán niên 2018, Báo cáo tài chính các Quý và Báo cáo thường niên năm 2018.

Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

4. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2019

HQĐT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2019 như sau:

4.1. Tập trung đẩy mạnh phát triển và mở rộng quy mô, mạng lưới hoạt động kinh doanh đối với các lĩnh vực vốn là thế mạnh của Công ty, ưu tiên chú trọng đầu tư phát triển ngành hàng tiêu dùng (nước uống tinh khiết Nатуza), thực phẩm chức năng hỗ trợ sức khỏe với mục tiêu trở thành thương hiệu mạnh trong ngành hàng tiêu dùng và trang thiết bị nội thất, nông sản, thiết bị y tế, giáo dục...

4.2. Chủ động tích cực tìm kiếm các lĩnh vực kinh doanh và thị trường mới, các sản phẩm phân phối độc quyền mang nhãn hiệu riêng của Công ty, phát huy tối đa mọi nguồn

lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty. Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

4.3. Đẩy mạnh các kênh huy động và tìm kiếm các nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

4.4. Trực tiếp và thông qua các đơn vị thành viên, liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản, trang thiết bị nội thất và vật liệu xây dựng theo đà hồi phục của thị trường, Đầu tư tài chính theo các tiêu chí sinh lời và cần trọng, bảo toàn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính.

4.5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự theo hướng tập trung vào chất lượng, ưu tiên tuyển dụng nhân sự cấp cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các kế hoạch phát triển của Công ty.

4.6. Tập trung xây dựng truyền thông, quảng bá thương hiệu của Công ty trên thị trường.

Trên đây là báo cáo về công tác quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cần trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (“**BKS**”) theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**ĐHĐCĐ**”) năm 2019 về các hoạt động công tác trong năm 2018 như sau:

1. Thành viên Ban Kiểm soát, hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

1.1. Thành viên Ban Kiểm soát

Năm 2018, Ban Kiểm soát Công ty hoạt động với số lượng thành viên gồm 03 người:

- | | |
|--------------------------|------------|
| - Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc | Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh | Thành viên |
| - Bà Trần Thị Mỹ Dung | Thành viên |

1.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị (“**HDQT**”), Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

1.3. *Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát*

Mức thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2018 là:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 5 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 2 triệu đồng/tháng.

2. *Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty*

2.1. *Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh*

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Trước tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn gặp nhiều khó khăn, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã đưa ra các giải pháp đúng đắn, kịp thời để duy trì ổn định hoạt động SXKD của Công ty và hoàn thành các nghĩa vụ tài chính, đóng góp thuế đầy đủ vào ngân sách Nhà nước.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả SXKD và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

2.2. *Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ*

Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Kết quả thực hiện Nghị quyết cụ thể như sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

2.3. *Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018*

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

- Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2018 về công tác hạch toán kế toán.
- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

3.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- Hội đồng quản trị đã giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.
- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

3.2. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh chưa ổn định của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng.
- Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty.
- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến Tổng Giám đốc.

3.2. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ Công ty

- Nhờ việc thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị nội bộ Công ty, Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát việc thực hiện các chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. Tổng Giám đốc

cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm.

- Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

4. Kết luận và kiến nghị

Năm 2019, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra, phân tích, đánh giá các hoạt động của Công ty thông qua các Báo cáo tài chính, đồng thời kiểm tra đánh giá các hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Để thực hiện tốt vai trò của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát có một vài kiến nghị như sau:

- Tiếp tục cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý và nhân sự cho phù hợp hơn nữa đối với sự phát triển trong tương lai của Công ty.

- Lập kế hoạch về dòng tiền trong năm 2019 để đảm bảo việc sử dụng vốn điều lệ của Công ty một cách hiệu quả và đáp ứng đúng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới của Công ty.

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với yêu cầu mới và các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Ngô Thị Nguyên Ngọc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

Năm 2018 khép lại với chỉ số tăng trưởng GDP Việt Nam là 7,08%. Đây là mức tăng trưởng GDP cao nhất trong 10 năm qua, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng cao nhất với 3.76% đóng góp 8.7% vào mức tăng trưởng chung. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85% đóng góp 48,6% và khu vực dịch vụ tăng 7,03% đóng góp 42,7% vào mức tăng trưởng chung.

Mặc dù hoạt động kinh doanh chung vẫn còn khó khăn, cùng với sự chỉ đạo, điều hành chủ động quyết liệt của Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”), Tổng Giám đốc (“**TGD**”) và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, đến thời điểm này, Công ty duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời phát triển và mở rộng sang một số lĩnh vực mới... để mang lại hiệu quả kinh doanh theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty/KLF**”) thông qua.

1. Những kết quả đã đạt được.

1.1. Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch.

Sau một năm nỗ lực về mọi mặt, vừa đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, vừa củng cố nguồn lực nội tại, kết quả kinh doanh của Công ty năm 2018:

- Tổng doanh thu năm 2018 của Công ty là 1.375 tỷ đồng, đạt 110% so với kế hoạch đề ra và tăng 101,77 % so với năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế là 11,341 tỷ đồng, đạt 94,5% so với kế hoạch đề ra và tăng 125,45% so với năm 2017.
- Đóng góp cho ngân sách nhà nước: 3,441 tỷ đồng.

1.2. Về các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu

1.2.1. Về hợp tác góp vốn đầu tư

Khoản góp vốn đầu tư vào dự án xây dựng Toà nhà FLC Complex tại 36 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội đến nay đã hoàn thành và đi vào khai thác. Với vị trí dự án đắc địa nằm ngay trên mặt đường Phạm Hùng - một trong những tuyến giao thông huyết mạch, quan trọng và tấp nập bậc nhất Thủ đô. Dự án có lợi thế rất lớn là gần các khu đô thị thuộc các quận Cầu Giấy, Mỹ Đình với trung tâm thương mại hiện đại như toà nhà Keangnam, Indochina Plaza, The Manor, TTTM BigC và các trường học lớn. Đây là tòa nhà kết hợp các chức năng căn hộ cao cấp, trung tâm thương mại, nhà hàng, dịch vụ thể thao giải trí, y tế khám chữa bệnh, bãi đỗ trực thăng... Dự án này đã thu hút và đón nhận được sự quan tâm, đánh giá cao của khách hàng với giá cả, chất lượng và dịch vụ tiện ích đồng bộ, hoàn hảo...

Đối với các dự án đầu tư khác của Công ty, năm 2018 dù gặp nhiều khó khăn nhưng với nguồn lực tài chính và sự linh hoạt trong việc đánh giá thị trường, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư theo đúng chủ trương và quy định.

1.2.2. Về lĩnh vực kinh doanh sắt thép, vật liệu xây dựng, nông sản và thương mại khác

Năm 2018, kinh doanh sắt thép, vật liệu xây dựng và nông sản vẫn là mảng mang lại doanh thu chủ yếu do Công ty áp dụng các chính sách bán hàng phù hợp, duy trì sự ổn định và đã phát triển đối với nguồn hàng cung ứng, khách hàng lâu năm. Sự phát triển và phục hồi trong lĩnh vực bất động sản kéo theo nhu cầu cung ứng vật tư, vật liệu xây dựng trên thị trường đã được Ban Lãnh đạo Công ty dự đoán và nắm bắt kịp thời để ưu tiên tập trung đẩy mạnh mảng sản phẩm này.

1.2.3. Lĩnh vực dịch vụ Du lịch – Hàng Không

Hoạt động thương mại dịch vụ và du lịch năm 2018 cũng là lĩnh vực được Công ty chú trọng đầu tư và phát triển. Thương hiệu về du lịch của Công ty cũng đã được thị trường đón nhận tích cực với nhiều loại hình du lịch nghỉ dưỡng, hội thảo, hội nghị, du lịch kết hợp thể thao giải trí và golflink. Các đối tác hiện nay của KLF trong mảng kinh doanh này đều là các thương hiệu lớn như FLC Group, Vingroup, Sungroup... với 1 loạt hệ thống chuỗi các điểm du lịch, quần thể nghỉ dưỡng tiện nghi, hiện đại và sang trọng tiêu chuẩn quốc tế.

KLF đã cung cấp các sản phẩm về du lịch, du lịch nghỉ dưỡng trong và ngoài nước đã có bước phát triển tích cực & mang đến sự hài lòng của khách hàng. Lĩnh vực này đã đem lại nguồn doanh thu tích cực cho KLF trong năm 2018.

1.2.4. Lĩnh vực kinh doanh phân phối hàng tiêu dùng

KLF đã tạo dựng được uy tín và thương hiệu trên thị trường với mạng lưới nhà phân phối, đại lý bao phủ trên toàn quốc và đặc biệt phát triển mạnh ở thị trường Miền Bắc. Các sản phẩm KLF cung cấp ra thị trường đều được các cơ quan, tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá tốt. Mục tiêu và kế hoạch của KLF năm 2019 là đẩy mạnh phát triển và đa dạng hóa ngành hàng tiêu dùng, trong đó tập trung cho phân khúc sản phẩm cao cấp mang lại giá trị cao về doanh thu và lợi nhuận.

Trong năm 2018, cùng với sự chỉ đạo sát sao của Ban Tổng Giám đốc, bộ phận kinh doanh nước uống tinh khiết Natusa đã dần tạo dựng được uy tín và thương hiệu trên thị trường với mạng lưới Nhà phân phối, đại lý bao phủ khắp các tỉnh phía Bắc, đặc biệt hơn là sản phẩm đã có mặt trên hãng hàng không Bamboo Airways và các khu nghỉ dưỡng năm sao của FLC. Các sản phẩm KLF cung cấp ra thị trường đều được các cơ quan, tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá tốt. Mục tiêu và kế hoạch của KLF năm 2019 là đẩy mạnh phát triển và đa dạng hóa ngành hàng tiêu dùng, trong đó tập trung cho phân khúc sản phẩm cao cấp mang lại giá trị cao về doanh thu và lợi nhuận. Công ty đặt mục tiêu liên kết với các công ty, nhà máy lớn trên thế giới đặt sản xuất một số nhãn hàng dinh dưỡng theo tiêu chuẩn chất lượng quốc tế mang thương hiệu riêng và được phân phối độc quyền trên toàn cầu bởi KLF.

1.3. Về công tác huy động vốn của Công ty và cổ phiếu KLF trên thị trường chứng khoán

Mã cổ phiếu KLF của Công ty hiện đang được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Trong năm 2018, công ty không thực hiện việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán do yếu tố thị trường không thuận lợi và nguồn vốn hiện tại vẫn đáp ứng đủ các nhu cầu hoạt động của Công ty.

1.4. Về tăng cường nhân sự và kiện toàn mô hình quản lý Công ty

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành cải tổ và kiện toàn Bộ máy nhân sự nhằm đáp ứng kịp thời các kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được HĐQT thông qua. Công ty đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng nguồn nhân lực có trình độ cao, giàu kinh nghiệm chuyên môn và đạt yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp nhằm xây dựng chuẩn mực mô hình quản trị của KLF. Trong năm 2018 đã có sự thay đổi các vị trí nhân sự chủ chốt, tuyển dụng, đào tạo, chuyển chuyển để phù hợp với quy mô và hoạt động. Công ty đã thực hiện kiện toàn bộ máy quản trị từ cấp lãnh đạo điều hành đến cán bộ quản lý chủ chốt. Mặt khác, Công ty cũng

điều chỉnh cơ cấu tổ chức giữa các phòng ban sao cho việc hoạt động được trở lên chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Ngoài mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty, trong năm 2018 với quyết tâm của Ban Lãnh đạo cùng sự đồng thuận từ nhân viên, các chương trình hoạt động quản trị doanh nghiệp đã lần lượt được triển khai, quy trình vận hành diễn ra trơn tru, công tác quản lý chi phí được thắt chặt, danh mục đầu tư được kiểm soát tốt hơn, từng bước củng cố sức mạnh nội tại từ đó khơi dậy tinh thần trách nhiệm trong mỗi thành viên của Công ty.

1.5. Công tác nhân sự, hoạt động đoàn thể và cộng đồng

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, bên cạnh việc tự tổ chức các chương trình đào tạo, huấn luyện bổ sung các kỹ năng cần thiết cho nhân viên, Công ty đã cử cán bộ tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ chuyên môn tại các cơ quan, tổ chức, hiệp hội đào tạo có uy tín trong và ngoài nước. Công ty đã bổ nhiệm các cán bộ có năng lực vào vị trí chủ chốt, chuyển giao công tác với các cán bộ không đảm bảo yêu cầu và từ đó tạo ra luồng gió mới trong việc phát huy năng lực làm việc trong từng cán bộ nhân viên.

Công đoàn và Đoàn thanh niên cũng có nhiều hoạt động tập thể nhằm đẩy mạnh đời sống vật chất, tinh thần của Đoàn viên. Các chương trình tổ chức cho nhân viên trong Công ty đã thu hút được sự tham gia của đông đảo nhân viên. Phong trào tình nguyện, công tác xã hội và trách nhiệm với cộng đồng tiếp tục được duy trì và phát triển. Các chương trình tình nguyện ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung, vùng cao Tây Bắc cũng được toàn thể CBCNV Công ty nhiệt tình hưởng ứng.

2. Những mặt tồn tại

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục như sau:

- Khả năng và trình độ của lực lượng nhân sự tuy đã từng bước được nâng cao và hoàn thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng tối đa yêu cầu ngày càng cao của công việc, hơn nữa, sự thay đổi nhân sự thường xuyên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc.
- Hoạt động đào tạo và nâng cao nghiệp vụ nhân sự của Công ty chưa thực hiện phổ biến, chưa bài bản và thiếu chiến lược dài hạn.

Mặc dù Công ty đã đưa ra rất nhiều chính sách đãi ngộ để thu hút nhân sự, nhất là nhân sự cấp cao nhưng kết quả vẫn chưa đạt như mong đợi.

Kết luận:

Mặc dù về mặt lợi nhuận chưa đạt kết quả cao do ảnh hưởng từ môi trường kinh doanh nhưng năm 2018 vẫn ghi nhận những thành công của Công ty trong công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cải cách hoạt động quản lý điều hành, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, truyền thông quảng bá thương hiệu và hợp tác quốc tế ... với những bước chuyển biến quan trọng so với trước đó.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

1. Đánh giá tình hình

1.1. Thuận lợi

Năm 2019, nền kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng 6.8%. Tăng trưởng xuất khẩu cũng đang phục hồi ở mức hai con số phản ánh ở các khoản đầu tư mới; nhu cầu tiêu dùng nội địa sẽ vẫn tăng mạnh nhờ vào chi tiêu cá nhân dồi dào cộng với lãi suất hỗ trợ tương đối ổn định. Đây là những tiền đề thuận lợi để Công ty phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019.

- Năm 2019 cũng được đánh giá là năm có nhiều điều kiện thuận lợi để mở rộng và phát triển hoạt động SXKD trên các lĩnh vực, trong đó nổi bật nhất là mảng thương mại, dịch vụ.
- Quy mô, lĩnh vực hoạt động, các nguồn lực tài chính và thương hiệu của Công ty và các đơn vị thành viên đã được khẳng định và không ngừng được mở rộng, tăng cường.
- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các đối tác, bạn hàng và cơ quan nhà nước, sự ủng hộ của các cổ đông.
- Hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ của Công ty trong năm 2018 đã khẳng định vị trí của Công ty trong các lĩnh vực này, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư trong năm 2019 của Công ty.

1.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi kể trên, những khó khăn, thử thách đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp trong năm 2018 được dự báo là sẽ tiếp tục có ảnh hưởng trong năm 2019. Đây sẽ là thách thức không nhỏ cho các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng, đòi hỏi phải có định hướng đúng đắn, xác định những nhiệm vụ cơ bản và đề ra những giải pháp thực hiện cụ thể.

2. Kế hoạch năm 2019

2.1. Phương hướng

Phương hướng của năm 2019 là tiếp tục đẩy mạnh phát triển hơn nữa về quy mô, lĩnh vực hoạt động, năng lực tài chính, năng lực quản trị và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Thiết lập những nền tảng vững chắc để xây dựng Công ty ngày càng phát triển về quy mô và lĩnh vực kinh doanh.

2.2. Các mục tiêu cơ bản

Với quy mô vốn hiện tại, dự kiến các mục tiêu kinh doanh cơ bản của Công ty năm 2019 như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất : **1.400** tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : **16** tỷ đồng.

2.3. Kế hoạch và giải pháp thực hiện

Để hoàn thành các mục tiêu trong năm 2019, Ban lãnh đạo Công ty quyết liệt chỉ đạo thực hiện đồng bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Tiếp tục tập trung cao độ các nguồn lực tài chính, quản trị, nhân sự, truyền thông... để phát triển các lĩnh vực kinh doanh vốn là thế mạnh của Công ty, đồng thời nghiên cứu mở ra ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với chuỗi dịch vụ, sản phẩm do công ty cung cấp như trang thiết bị nội thất, nước uống tinh khiết, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, xuất khẩu nông sản.... Tận dụng thế mạnh của các ngành hàng để tạo ra mối liên kết, hỗ trợ, làm gia tăng giá trị lợi nhuận cho hoạt động kinh doanh chung của toàn công ty.
- Tiếp tục rà soát và sắp xếp, cơ cấu lại mức độ đầu tư, phát triển của các bộ phận kinh doanh trên cơ sở tập trung cho các lĩnh vực mang lại giá trị doanh thu và lợi nhuận cao, có tiềm năng đột phá. Đồng thời cơ cấu giảm và thu hẹp đầu tư đối với các mảng không thực sự mang lại tiềm năng và hiệu quả.
- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động về truyền thông để quảng bá thương hiệu của KLF như tăng cường các hoạt động marketing online, triển khai các event, xây dựng các hoạt động bán hàng theo từng ngành nghề kinh doanh, sản phẩm kinh doanh...nhằm phát triển mạnh mẽ hơn nữa thương hiệu của Công ty.
- Tiếp tục tham gia vào các hoạt động thể thao – văn hóa – xã hội, các hoạt động phúc lợi xã hội. Đảm bảo sự phát triển hài hòa giữa phát triển hoạt động kinh doanh và hoạt động cộng đồng.
- Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự, đặc biệt là nhân sự quản lý cấp cao, cán bộ, lãnh đạo chủ chốt. Tiếp tục thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua chế độ, chính sách đãi ngộ thỏa đáng và tạo môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động.

Kết luận:

Những kết quả đạt được trong năm 2018 và những năm trước đó là điều kiện thuận lợi và là động lực cho Công ty phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh năm 2019. HĐQT và Tổng Giám đốc xác định giai đoạn sau 2019 là giai đoạn nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng sẽ trong giai đoạn hồi phục. Bên cạnh đó, các yếu tố về tình hình kinh tế khó khăn với những bất ổn chính trị, khủng bố, thời tiết cực đoan, lãi suất có chiều hướng tăng và phá giá đồng nội tệ ở các quốc gia có nguy cơ tiếp diễn đòi hỏi Ban lãnh đạo cần phải có đánh giá, nhận định sát với tình hình từ đó đưa ra các nhiệm vụ, kế hoạch mục tiêu phù hợp cho sự phát triển của từng giai đoạn. Tổng Giám đốc cũng đã nhận được sự chỉ đạo của HĐQT tiếp tục thực hiện phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, cơ cấu sản phẩm theo hướng hiệu quả, phát triển thị trường theo hướng đa dạng, đổi mới quản trị và hiệu quả quản lý để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Tôi tin tưởng rằng với tình hình thị trường trong nước và quốc tế dần ổn định cộng với sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ nhân viên, Công ty sẽ khôi phục đà tăng trưởng và tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Nguyễn Đức Công

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Số: 01/2019/TTr-HĐQT-KLF

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành rà soát Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) dựa trên cơ sở các quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP và nhu cầu thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, quản trị điều hành Công ty để sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty.

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này;
2. Giao Người đại diện theo pháp luật chủ trì việc hoàn thiện Điều lệ Công ty theo các nội dung được ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt, ký ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương

PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

(Đính kèm Tờ trình số 04/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019 của HĐQT Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF)

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 7	1.Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này. 2.Do đã quá thời hạn ba (03) năm kể từ Ngày thành lập, tất cả các hạn chế với cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập nắm giữ đều được bãi bỏ.	Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, tất cả các hạn chế với cổ phần phổ thông do cổ đông sáng lập nắm giữ đều được bãi bỏ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014
2.	Khoản 5 Điều 12	5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và cộng với tiền lãi theo lãi suất huy động mười hai (12) tháng của Ngân hàng Nhà nước quy định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá	5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và cộng với tiền lãi phát sinh theo tỷ lệ do HĐQT quy định vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.		
3.	Khoản 4 Điều 17	4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: a.HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b.Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ c.Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ này; d.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản,	4. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: a.HĐQT xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b.Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ này; c.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 8 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ. Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; d.BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; e.BKS yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu các thành viên HĐQT hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; f.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Luật doanh nghiệp hoặc HĐQT hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; e.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
4.	Khoản 2 Điều 18	2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau: a.Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán; b.Mức cổ tức của từng loại cổ phần; c.Số lượng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; d.Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế	2. ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau: a.Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty; b.Định hướng phát triển Công ty; c.Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d.Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		thành viên HĐQT và BKS; e.Tổng số tiền thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; Báo cáo tiền thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát; f.Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; g.Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; h.Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; i. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý; j.Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT, BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông; k.Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán; l. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại; m.Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1	trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e.Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; f. Tổ chức lại, giải thể Công ty; g.Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; n.Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.		
5.	Khoản 2 Điều 21	2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Điều lệ này.	2. HĐQT triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Điều lệ này hoặc một thời hạn khác theo quyết định của HĐQT tùy từng thời điểm.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và tình hình thực tế tại Công ty
6.	Điểm b Khoản 7 Điều 21	b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên	Bãi bỏ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014
7.	Điểm c Khoản 3 Điều 29	c.Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.	c. Thành viên HĐQT Công ty có thể là thành viên HĐQT của công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP
8.	Khoản 4	4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp	4. Thành viên HĐQT không còn tư cách thành viên	Sửa đổi cho phù hợp với quy định

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
	Điều 29	sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHĐCĐ; f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên HĐQT; g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	HĐQT trong các trường hợp sau: a. Không đủ tư cách làm thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT; b. Có đơn từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty; c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Không tham dự các cuộc họp của HĐQT trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Theo quyết định của ĐHĐCĐ.	tại Luật doanh nghiệp 2014
9.	Điều 40	Điều 40. Thư ký HĐQT 1.HĐQT sẽ chỉ định một hoặc một số	Bãi bỏ	Người phụ trách quản trị công ty (quy định tại Điều

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		người làm Thư ký HĐQT với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của HĐQT. HĐQT có thể bãi nhiệm Thư ký HĐQT khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. 2.Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký HĐQT bao gồm: a.Hỗ trợ tổ chức các cuộc họp của HĐQT, BKS và ĐHCĐ theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT hoặc BKS; b.Làm biên bản các cuộc họp; c.Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; d.Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; e.Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và BKS. f.Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; g.Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp		37) sẽ thực hiện các quyền và trách nhiệm của Thư ký HĐQT

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
		của cổ đông; h.Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính. 3.Thư ký HĐQT có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.		
10.	Khoản 1 Điều 61	1.ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.	1. ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính. Trường hợp chưa tổ chức được ĐHĐCĐ thường niên để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty, HĐQT được quyền quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để giải quyết các công việc liên quan vì lợi ích của Công ty đồng thời báo cáo ĐHĐCĐ thường niên gần nhất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2014 và tình hình thực tế tại Công ty

STT	Điều khoản được sửa đổi, bổ sung	Quy định hiện tại	Quy định sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
11.	Điều 68	Điều 68. Điều khoản chung 1. Điều lệ được lập thành hai (02) bản bằng tiếng Việt, có giá trị như nhau, 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị như bản chính khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu của Công ty.	Điều 68. Điều khoản chung 1. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 2. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị như bản chính khi có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty và được đóng dấu của Công ty.	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty

Số:02/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi tên Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ("**Công ty**");
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty,

Xuất phát từ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ("**HDQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**DHĐCĐ**") xem xét, thông qua đề xuất thay đổi tên Công ty và sửa đổi tên Công ty trong Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

I. Thông qua chủ trương thay đổi tên Công ty như sau:

1. Tên Công ty đã đăng ký:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KLF JOINT VENTURE GLOBAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: KLF GLOBAL.,JSC

2. Tên Công ty đăng ký thay đổi:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CFS
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CFS INVESTMENT AND IMPORT EXPORT TRADING JOINT STOCK COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: CFS.,JSC

II. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung trên đây khi Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh nếu tên Công ty đăng ký thay đổi bị trùng hoặc gây nhầm lẫn hoặc sửa đổi các nội dung khác có liên quan theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các quy định pháp luật có liên quan.

Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện thủ tục thay đổi tên Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty cập nhật các nội dung sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”),*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) Công ty thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty cụ thể như sau:

1. Trụ sở chính hiện tại: Khu liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
2. Trụ sở chính đăng ký thay đổi: Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
3. Tổ chức thực hiện:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung trên đây và/hoặc các nội dung khác có liên quan khi Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các quy định pháp luật có liên quan.

Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện thủ tục thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ Công ty cập nhật các nội dung sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật; thực hiện các thủ tục liên quan, phát sinh từ việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật và thông báo với các cơ quan hữu quan, các đối tác, khách hàng sau khi hoàn tất việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Bình Phương

Số: 04/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với định hướng mở rộng lĩnh vực kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

a) Sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
2	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết:	4773

	- Bán lẻ hoa, cây cảnh; - Bán lẻ hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh;	
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820

b) Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
2	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết: - Sản xuất thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng gặm nhấm, thuốc diệt cỏ; - Sản xuất các sản phẩm chống mọc mầm, máy điều chỉnh tốc độ phát triển của cây; - Sản xuất chất tẩy uế (cho nông nghiệp và cho các mục đích sử dụng khác); - Sản xuất các sản phẩm hoá nông khác chưa phân vào đâu.	2021
3	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: - Xử lý cây trồng; - Phun thuốc bảo vệ thực vật, phòng chống sâu bệnh cho cây trồng, kích thích tăng trưởng, bảo hiểm cây trồng; - Cắt, xén, tỉa cây lâu năm; - Làm đất, gieo, cấy, sạ, thu hoạch; - Kiểm soát loài sinh vật gây hại trên giống cây trồng; - Kiểm tra hạt giống, cây giống; - Cho thuê máy nông nghiệp có người điều khiển; - Hoạt động tưới, tiêu nước phục vụ trồng trọt.	0161
4	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011

5	Bán lẻ hàng hoá khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh; - Bán lẻ hoa giả, cành lá giả để trang trí; - Bán lẻ phân bón; - Bán lẻ hóa chất.	4789
---	--	------

c) Rút ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy;	52219

d) Cập nhật toàn bộ ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Ngày 06/07/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 20/08/2018 và thay thế cho Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg. Theo đó, một số ngành nghề kinh doanh của Công ty đã đăng ký theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg đã không còn phù hợp.

Vì vậy, Công ty cần thực hiện cập nhật lại hệ thống ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg nêu trên.

2. Sửa đổi Điều lệ hiện hành của Công ty, cụ thể như sau:

Sửa đổi Điều 4 về Mục tiêu hoạt động và phạm vi kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi và cập nhật ngành nghề kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Triển khai thực hiện:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc điều chỉnh hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện các nội dung nêu tại Mục 1 trên đây trong quá trình Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh nếu ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cần sửa đổi/bổ sung để phù hợp theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty đối với các nội dung nêu tại Tờ trình này theo đúng quy định pháp luật; ký ban hành Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh nêu trên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:05/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Vừa qua, thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Trần Thị Mỹ Dung, Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh đã thông báo về kế hoạch đệ trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, chấp thuận Đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ thành viên BKS vì lý do cá nhân.

Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của BKS được liên tục, cũng trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Công ty đối với Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Trần Thị Mỹ Dung, Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh:

- Thời điểm miễn nhiệm: từ ngày 14/06/2019;
- Giao HĐQT Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của người được miễn nhiệm theo đúng quy định của Công ty và pháp luật có liên quan.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau:

a) Số lượng thành viên bầu bổ sung:

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty và tình hình thực tế, HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS bầu bổ sung là 03 thành viên.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên BKS Công ty

- Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Ứng viên BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên BKS hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

năm 2014, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty.

3. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo đề cử, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 của Công ty. Danh sách này sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương

Số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về các vấn đề chung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty

Thông qua các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% Thực hiện
Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	1.250.000.000.000	1.375.699.984.344	110,05 %
Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.000.000.000	11.341.154.810	94,5%

Dựa trên kết quả kinh doanh 2018 cũng như kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh cho năm 2019, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án không phân phối lợi nhuận sau thuế và sử dụng khoản lợi nhuận chưa phân phối để tái đầu tư cho các hoạt động kinh doanh trong năm 2019 của Công ty.

3. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận dự kiến năm 2019 của Công ty

3.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Tại Đại hội thường niên năm 2019, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2019 như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Giá trị
Tổng doanh thu	1.400.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	16.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	12.800.000.000

3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 với các tỷ lệ trích lập quỹ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập năm 2019
1	Quỹ dự phòng tài chính	2% Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
2	Quỹ đầu tư phát triển	2% Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
3	Trả cổ tức ^(*) dự kiến	3% vốn điều lệ ^(**)

(*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu, hoặc thực hiện cả hai phương án nêu trên.

(**) Công ty thực hiện chi trả cổ tức trên vốn điều lệ Công ty tại thời điểm ĐHĐCĐ thông qua nội dung Tờ trình này.

4. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Thế Anh

Ông Trần Thế Anh đã thông báo về kế hoạch đệ trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT Công ty vì lý do cá nhân.

Thời điểm miễn nhiệm: Kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

Ông Trần Thế Anh có trách nhiệm bàn giao các công việc, tài liệu, hồ sơ đang nắm giữ tại vị trí thành viên HĐQT cho HĐQT Công ty.

Quyền lợi, chế độ của Ông Trần Thế Anh được giải quyết theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết dựa trên những tiêu chuẩn về sự cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí.

6. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và BKS

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc quyết toán chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2018 theo phê duyệt tại Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 và đề xuất mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2019 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS là 2 triệu VND/người/tháng.

7. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty

Nhằm tăng cường sự phối hợp giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty để mang lại lợi ích kinh tế tối đa cho Công ty và các cổ đông của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty phát sinh trong năm 2019, cụ thể như sau:

7.1. Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan của Công ty theo quy định của pháp luật ("**Các Giao Dịch Liên Quan**"), bao gồm nhưng không giới hạn ở các giao dịch được liệt kê dưới đây:

- a. Các giao dịch mua bán hàng hoá;
- b. Các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
- c. Các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí các dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật; và
- d. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên; và
- e. Các giao dịch khác theo quyết định của HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty tùy từng thời điểm.

7.2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc của Công Ty và/hoặc người được Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền lại:

- a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
- b. Ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan

Để tạo sự chủ động, linh hoạt cho HĐQT trong việc quản lý, hoạch định chính sách và thực thi kế hoạch tài chính của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính (cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh) của Công ty cho các cá nhân, tổ chức có liên quan theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 26 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với các công ty đại chúng.

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2019 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan đến các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua, kể cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Họ và tên (đối với cổ đông là cá nhân):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Tên tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức):

Số GCNĐKDN :

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết:

(Bằng chữ:

) cổ phần

PHẦN II – NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2018			
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018			
3.	Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019			
4.	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty			
5.	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty			
6.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận dự kiến năm 2019 của Công ty			
7.	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty			
8.	Thông qua việc thay đổi tên Công ty			
9.	Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty			
10.	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty			
11.	Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với Ông Trần Thế Anh			
12.	Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên BKS đối với Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Nguyễn Ngọc Anh, Bà Trần Thị Mỹ Dung			
13.	Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty			
14.	Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2019			
15.	Phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty			
16.	Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan			
17.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được ĐHĐHCĐ thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông			

Cổ đông đánh dấu X hoặc dấu ✓ vào ô tương ứng với ý kiến của mình

Cổ đông/Đại diện của cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 – 2021

PHẦN I – THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Họ và tên (đối với cổ đông là cá nhân):

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông (nếu có):

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Tên tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức):

Số GCNĐKDN:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật/theo ủy quyền của Cổ đông:

Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số cổ phần có quyền biểu quyết: (Bằng chữ:)
cổ phần

PHẦN II – NỘI DUNG BẦU CỬ

Danh sách bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1		
2		
3		

Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/GCN ĐKDN, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu trong thời hạn 06 tháng liên tục	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....
Ngày sinh.....Nơi sinh.....
Địa chỉ thường trú.....
CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số :.....Ngày cấp.....tại.....
Trình độ học vấn.....Chuyên ngành.....
Làm ứng cử viên cho vị trí Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí Kiểm soát viên theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 29/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

Tôi là:

Ngày sinh:.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú:.....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số:.....Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông (ngày 29/05/2019):.....cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF.

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF và quy định pháp luật có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất (tính đến ngày 29/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF) hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên được đề cử/ứng cử làm thành viên BKS)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại:
10. Địa chỉ email:
11. Trình độ học vấn:
12. Quá trình công tác:
13. Chức vụ hiện nay tại Công ty (nếu có):
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
15. Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu: cổ phiếu
16. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
17. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản Chứng khoán (nếu có)	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN ĐKDN/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Ngày, tháng, năm sinh	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

18. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có):
 19. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có):
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ-KLF

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KLF

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF ngày 14/06/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF (“**Công ty**”).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 01 /2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 8. Thông qua việc thay đổi tên Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 02 /2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 9. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 03 /2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty (Theo nội dung Tờ trình số: 04 /2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019).

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Thế Anh kể từ ngày 14/06/2019.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Ngô Thị Nguyên Ngọc, Bà Nguyễn Ngọc Anh, Bà Trần Thị Mỹ Dung kể từ ngày 14/06/2019.

Điều 13. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty.

Điều 14. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019*).

Điều 15. Phê duyệt mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2019 (*Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019*).

Điều 16. Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty (*Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019*).

Điều 17. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan (*Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019*).

Điều 18. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (*Theo nội dung Tờ trình số: 06/2019/TTr-HĐQT-KLF ngày 04/06/2019*).

Điều 19. Bầu bổ sung các Ông/Bà có tên sau làm thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021:

1. Ông/Bà.....
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....

Điều 20. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 20;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH

Nguyễn Bình Phương

4. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong vòng 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 29/05/2019 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty).

5. Thời hạn gửi hồ sơ:

- Để đảm bảo công tác kiểm tra hồ sơ và công tác chuẩn bị tài liệu trình Đại hội của Ban Tổ chức, hồ sơ tham gia đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 12h00 ngày 11/06/2019 theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF

Địa chỉ văn phòng: Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3795 6869

- Chỉ những ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên BKS nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Bình Phương



**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NHẬN ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bà Nguyễn Bình Phương	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Trần Thị My Lan	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Đức Công	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

Địa chỉ: Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, P. Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 0243.795.6869

Fax: 0243.795.6899